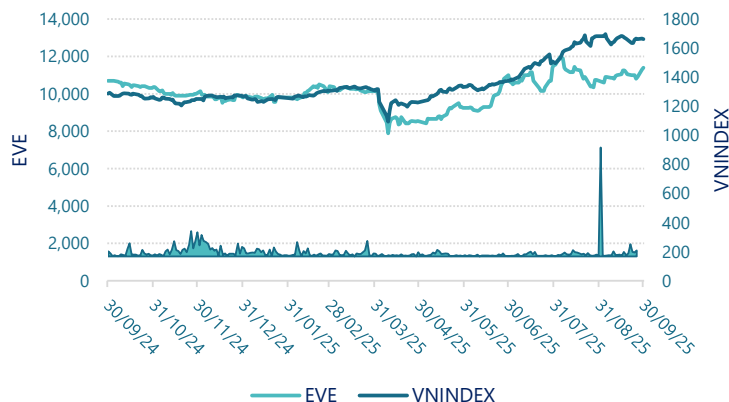


CTCP Everpia (HSX: EVE)

Lịch sử giá



Thông tin giao dịch 30/09/2025

Giá hiện tại (VNĐ)	11,400
Cao nhất 52 tuần (VNĐ)	11,950
Thấp nhất 52 tuần (VNĐ)	7,887
SL cổ phiếu LH	41,979,773
KLGD BQ 20 phiên (CP)	47,410
% sở hữu nước ngoài	68.4%
Vốn điều lệ (tỷ VNĐ)	
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	479
P/E	13.0
EPS	878

DT thuần

Q3/25

206

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 17.0 | 9.0%

YoY: ▼ 2.00 | -1.0%

LN sau thuế

Q3/25

18.5

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 6.60 | 55.6%

YoY: ▲ 47.8 | 163%

Tỷ suất lãi EBIT

Q3/25

12.4%

+/- YoY: ▲ 25.1%

DT thuần

9T 2025

538

tỷ VNĐ

YoY: ▼ 7.00 | -1.2%

LN sau thuế

9T 2025

31.5

tỷ VNĐ

YoY: ▲ 68.4 | 185%

ROE

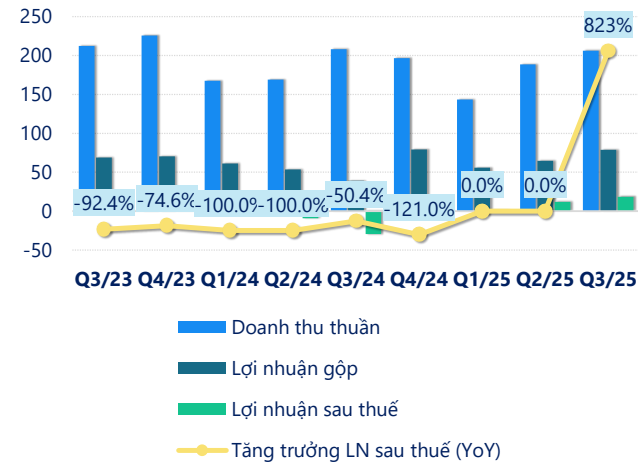
Q3/25

3.9%

+/- YoY: ▲ 7.4%

tỷ VNĐ

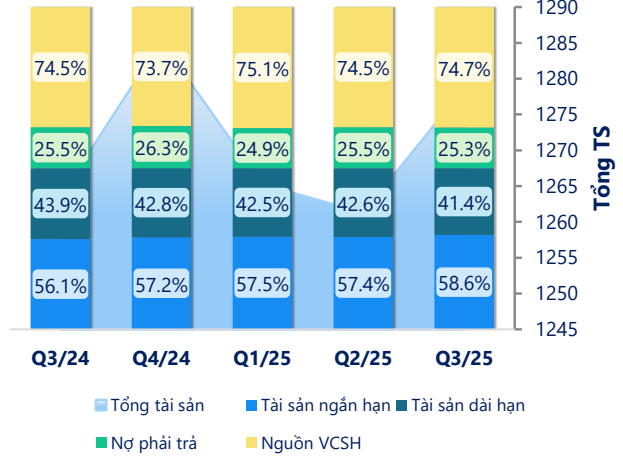
Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

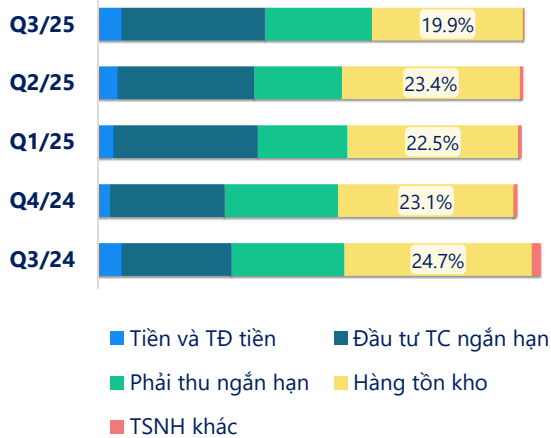
Cơ cấu Tổng tài sản

tỷ VNĐ



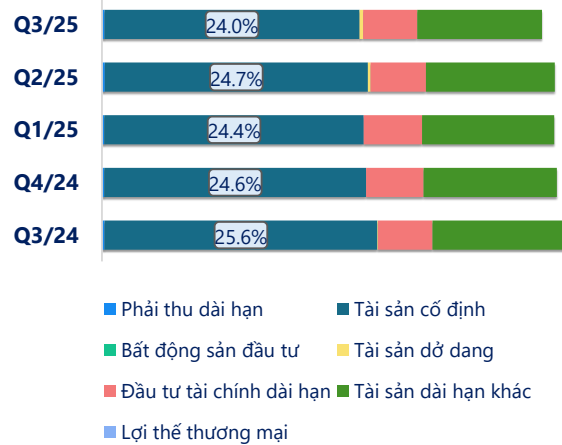
(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu Tài sản ngắn hạn/Tổng TS



(Nguồn: fireant.vn)

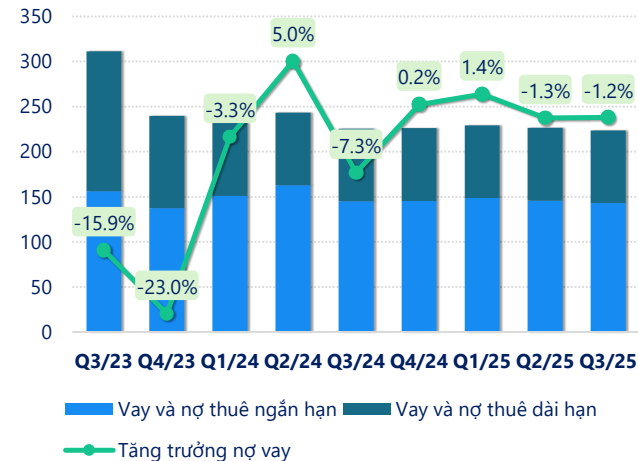
Cơ cấu Tài sản dài hạn/Tổng TS



(Nguồn: fireant.vn)

tỷ VNĐ

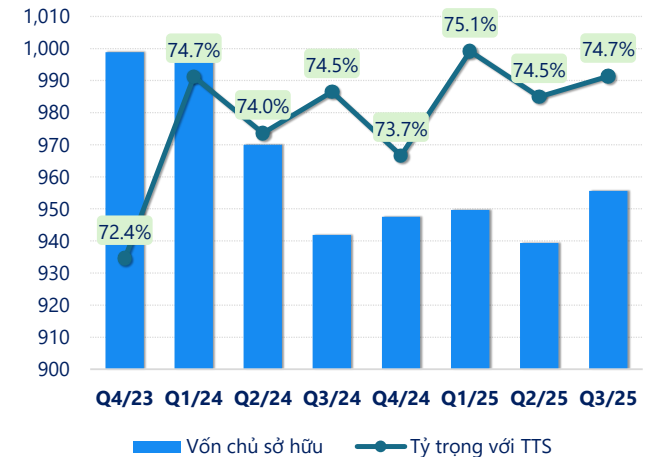
Nợ vay



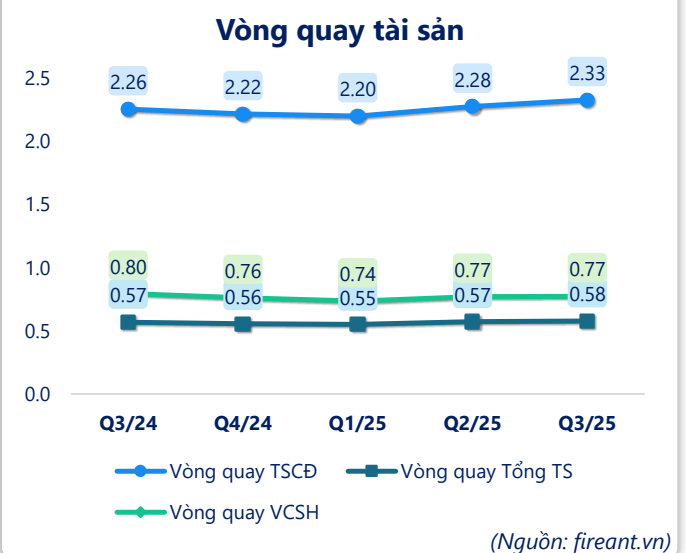
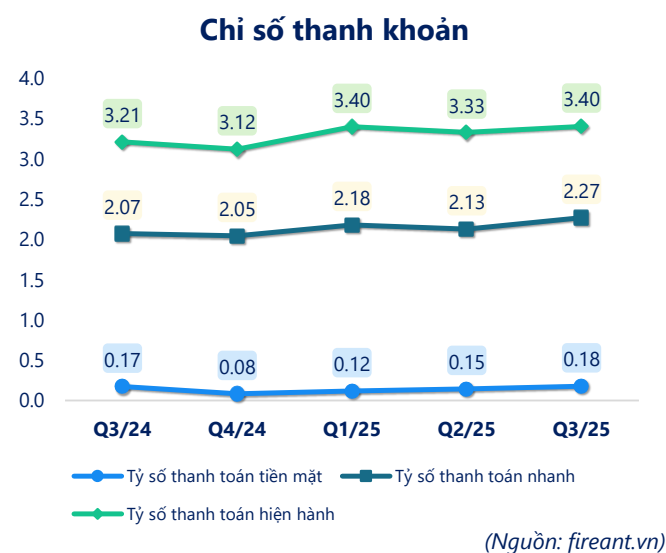
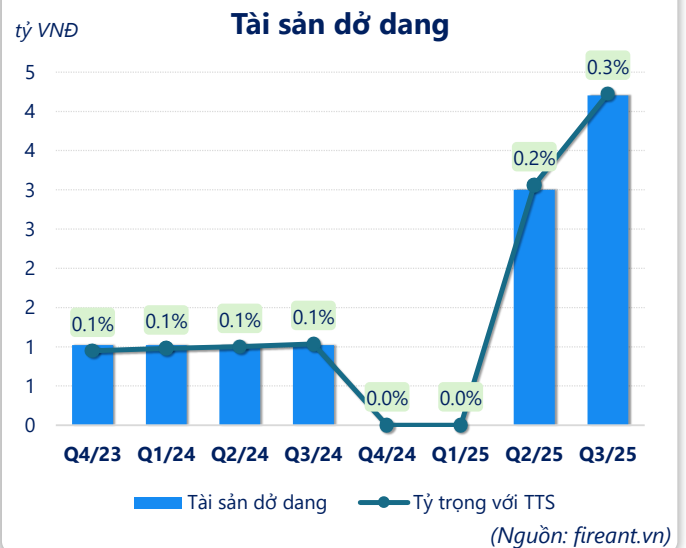
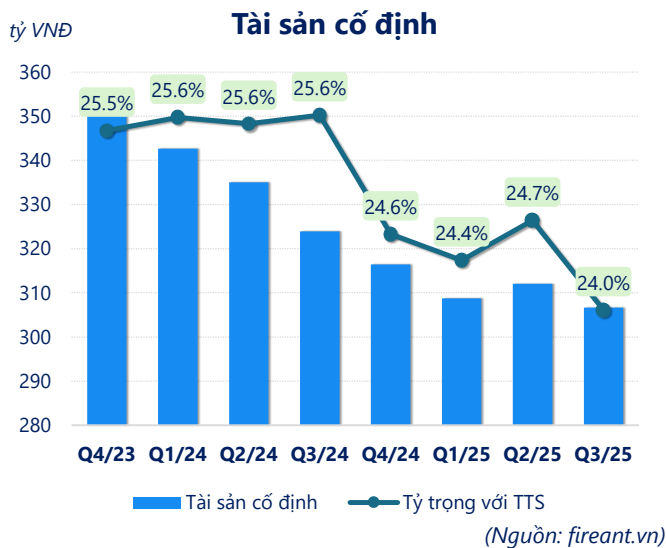
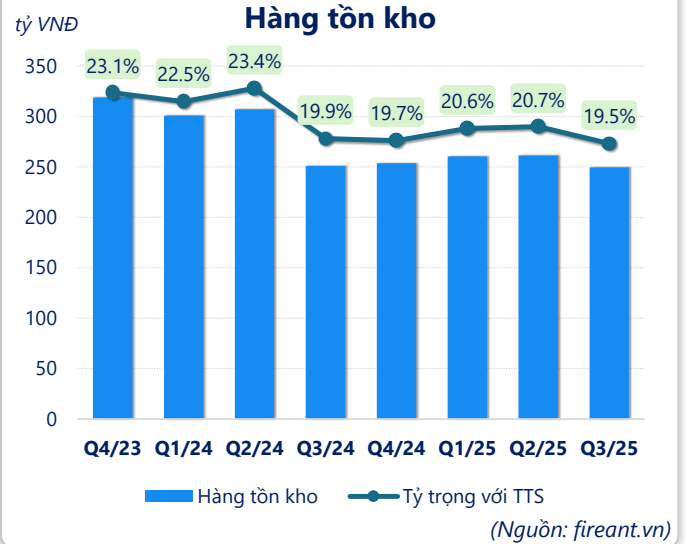
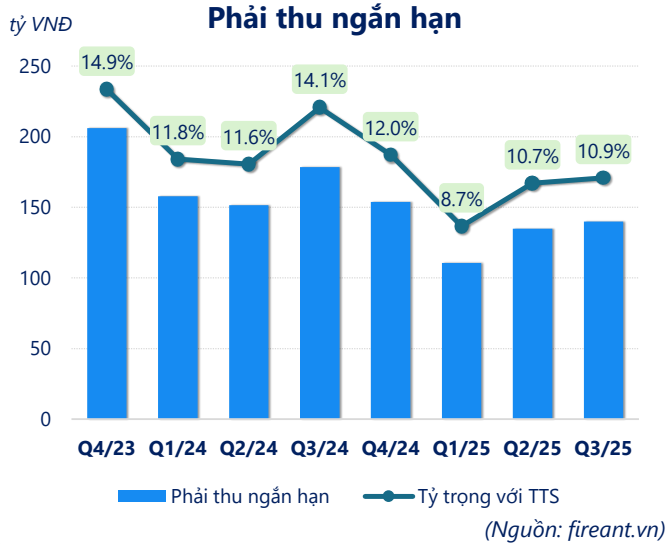
(Nguồn: fireant.vn)

tỷ VNĐ

Vốn chủ sở hữu



(Nguồn: fireant.vn)



CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tỷ VNĐ)	Q3/24	Q4/24	Q1/25	Q2/25	Q3/25
Tổng tài sản	1,264	1,285	1,265	1,261	1,279
Tài sản ngắn hạn	709	736	727	724	750
Tiền và tương đương tiền	38.3	19.6	25.2	31.7	39.0
Đầu tư tài chính ngắn hạn	239	295	316	284	309
Phải thu ngắn hạn	178	154	111	135	140
Hàng tồn kho	251	254	260	261	250
Tài sản ngắn hạn khác	2.35	13.6	14.8	12.9	12.1
Tài sản dài hạn	555	550	538	537	529
Phải thu dài hạn	3.20	2.87	2.77	3.38	3.06
Tài sản cố định	324	316	309	312	307
Bất động sản đầu tư	0	0	0	0	0
Tài sản dở dang	1.02	0	0	3.00	4.20
Đầu tư tài chính dài hạn	64.5	69.2	69.4	65.7	65.3
Tài sản dài hạn khác	162	161	157	153	150
Lợi thế thương mại	0	0	0	0	0
Nợ phải trả	322	338	316	322	323
Nợ ngắn hạn	221	236	214	218	220
Vay và nợ thuê ngắn hạn	145	145	148	146	143
Phải trả người bán ngắn hạn	31.3	43.0	31.2	34.3	27.9
Nợ dài hạn	101	102	102	104	103
Vay và nợ thuê dài hạn	80.8	80.8	80.8	80.8	80.8
Nguồn vốn chủ sở hữu	942	948	950	939	956
Vốn chủ sở hữu	942	948	950	939	956
Vốn điều lệ	420	420	420	420	420
Kinh phí và quỹ khác	0	0	0	0	0

(Nguồn: fireant.vn)